TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 601/2026/QĐST- HNGĐ	

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 541/2026/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Sinh ngày 28/02/1982; Số Căn cước: 033182008708; Nơi thường trú: Thôn Thuỵ Lôi, xã Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở hiện nay: P405-CT01B, khu nhà ở xã hội, thôn Bầu, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông **Lê Viết Dũng** - Sinh ngày 12/02/1982; Số Căn cước công dân: 040082021851; Nơi thường trú: Xóm Tràng Sơn 7, xã Lương Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Phòng 502, ĐN6 thôn Bầu, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,57,59,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (**bảy**) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hà và ông Lê Viết Dũng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Dũng và bà Hà có 02 con chung là Lê Đình Hưng, sinh ngày 09/12/2006 và Lê Việt Anh, sinh ngày 05/5/2014. Khi ly hôn, con chung Lê Đình Hưng đã thành niên và không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng, nuôi dưỡng nên không xem xét giải quyết, bà Hà trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Việt Anh cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở ụng thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung vợ chồng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Hà tự nguyện chịu cả nhưng được được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Hà đã nộp theo biên lai thu số 0011205 ngày 11.5.2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Bà Hà được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến

Nơi nhận:
- Các đương sự;.
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự Hà Nội;
- UBND xã Tiên Lữ, Hưng Yên;
(Số ĐKKH:0202006).
- Lưu hồ sơ.